

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2019/HSST
Ngày: 13/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hiểu.

Bà Phan Thị Hạnh Mỹ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng Đ, sinh ngày 10/5/1970 tại xã S, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Khu 4, thị trấn T, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh Q (đã chết) và bà Vũ Thị H; vợ là Vũ Thị L và có hai con; tiền án: không; tiền sự: không. Nhân thân: Năm 2010, bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 01 năm theo Quyết định số 2003 ngày 03/6/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải; Năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 15/2014/HSST ngày 09/5/2014. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/6/2019 đến ngày 12/6/2019 chuyển tạm giam. Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tiền Hải, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1) Anh Tô Đỉnh M, sinh năm 1975 (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

2) Chị Vũ Thị L, sinh năm 1972 (Có mặt)

Nơi cư trú: Khu 4, thị trấn T, huyện H, tỉnh Thái Bình

- Người làm chứng:

Ông Trần Quốc L sinh năm 1954 (Vắng mặt).

Anh Nguyễn Văn T sinh năm 1970 (Vắng mặt).

Đều cư trú: Thôn M, xã M, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ 25 phút ngày 06/6/2019, tại khu vực đường đê số 6 thuộc địa phận thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình. Tổ công tác Công an huyện Tiền Hải phối hợp cùng Đoàn Biên phòng Cửa Lân thuộc Bộ chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang Nguyễn Trọng Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên người. Tổ công tác đã yêu cầu Đ và mời người làm chứng về Ủy ban nhân dân xã M để làm việc. Tại đây trước sự chứng kiến của Đ diện Công an xã M và những người làm chứng là ông Trần Quốc L và anh Nguyễn Văn T, Đ tự giác lấy ở trong túi quần phía sau bên trái Đ đang mặc 01 ống nhựa màu tím, sọc trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng; lấy từ túi quần phía sau bên phải ra một ví màu vàng có hình con cá sấu màu trắng, bên trong ví có chứa hai gói đều được gói bằng giấy trắng kim màu trắng bên trong hai gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận là ma túy của Đ mang đi với mục đích để bán kiếm lời. Công an huyện Tiền Hải tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản quản lý, niêm phong số vật chứng, gồm 02 gói được gói bằng giấy trắng kim màu trắng bên trong hai gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 ống nhựa màu tím, sọc trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thư; 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 17B1-85113; 01 ví màu vàng có hình con cá sấu màu trắng và số tiền 260.000 đồng.

Khám xét chỗ ở của Nguyễn Trọng Đ ở Khu 4, thị trấn T, huyện H, tỉnh Thái Bình. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải đã thu giữ tại ngăn bàn uống nước trong phòng tầng 2 cạnh cầu thang 01 hộp cát tông được dán băng dính đen hai bên mặt hộp, bên trong hộp có 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có 17 gói nhỏ, bên ngoài 17 gói nhỏ đều được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, bên trong 17 gói nhỏ đều chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 17 ống nhựa bịt kín hai đầu, bên trong 17 ống nhựa đều chứa chất tinh thể trong suốt; 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 01 viên nén màu hồng, trên mặt viên nén có chữ “WY”; một túi ni lông màu trắng bên trong có chất bột màu hồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải tiến hành lập biên bản quản lý, niêm phong số vật chứng trên. Ngoài ra, Cơ quan Công an huyện Tiền Hải còn thu giữ 01 cân tiểu ly; 04 điện thoại di động, (gồm: 01 điện thoại màu đen có viền màu xanh trên mặt có chữ COOLPAD; 01 điện thoại màu trắng bạc trên mặt điện thoại màu đen có chữ NOKIA; 01 điện thoại màu đen bạc mặt sau điện thoại có chữ IPOD; 01 điện thoại màu đen trên mặt điện thoại có chữ NOKIA); 01 IPAD màu đen bạc; 02 bộ sử dụng ma túy đá; 01 hộp tôn màu xám; 03 ống hút nhựa (gồm 01 ống hút nhựa màu vàng có sọc màu đỏ; 02 ống nhựa màu tím có sọc màu trắng); 03 tờ giấy trắng kim màu trắng và số tiền 61.400.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 218/KLGD-PC09 ngày 07/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

- *Mẫu vật trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định:*

+ Chất bột màu trắng dạng cục là ma túy, loại Heroin (Hêrôin), có khối lượng 0,2320 gam;

+ Chất tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2330 gam..

- Mẫu vật trong phong bì niêm phong ký hiệu M2 thu giữ tại chỗ ở của Nguyễn Trọng Đ gửi giám định:

+ Chất bột màu trắng dạng cục là ma túy, loại Heroin (Hêrôin), có khối lượng 2,5910 gam;

+ Chất tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 3,1632 gam;

+ 01 (một) viên nén màu hồng một mặt có chữ “WY” là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1018 gam;;

+ Chất bột màu hồng là ma túy, loại Methamphetamine và Heroin, có khối lượng 0,2351 gam.

Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Methamphetamine STT: 323, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Quá trình điều tra từ khi bị bắt quả tang ngày 06/6/2019 đến ngày 16/7/2019 Nguyễn Trọng Đ khai nhận: Sáng ngày 30/5/2019, Đ đi xe từ nhà lên khu vực thành phố Thái Bình để tìm mua ma túy về với mục đích để bán kiếm lời. Tại đây, Đ gặp một người đàn ông không biết tên, địa chỉ cụ thể, Đ hỏi mua ma túy, người đàn ông đó đồng ý, Đ đưa cho người đàn ông đó 2.000.000 đồng, nhận tiền người đàn ông đó đưa lại cho Đ 02 gói, 01 gói được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 gói được gói bằng túi ni lông màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng một mặt có chữ “WY”, biết là ma túy nên Đ cầm lấy rồi tiếp tục đi xe về nhà. Khi về nhà Đ dùng cân tiểu ly chia nhỏ Hêrôin và ma túy đá (Methamphetamine) vừa mua được thành nhiều phần, Hêrôin Đ chia nhỏ và gói bằng giấy tráng kim màu trắng, ma túy đá Đ chia nhỏ rồi đựng vào các ống nhựa màu tím, trắng rồi dùng bật lửa ga hơi bịt kín 02 đầu; 02 viên nén màu hồng thì Đ lấy 01 viên bỏ vào túi ni lông màu trắng, còn 01 viên Đ nghiền nhỏ trộn cùng với Hêrôin sau đó đựng vào 01 túi ni lông màu trắng. Mục đích Đ tàng trữ số ma túy trong người và cất giấu trong nhà với mục đích để bán kiếm lời.

Ngoài ra bị cáo còn khai nhận khoảng 17 giờ ngày 01/6/2019 tại nhà ở của bị cáo, bị cáo đã bán trái phép cho Tô Đỉnh M 01 gói ma túy, loại Hêrôin với giá 100.000 đồng. Bản thân Tô Đỉnh M cũng khai nhận do nghiện ma túy nên có mua ma túy của Đ về để sử dụng. ngoài ra bị cáo còn khai bán ma túy cho Tạ M Chúc ở khu 1, thị trấn Tiền Hải và bán cho nhiều người khác nhưng bị cáo không nhớ cụ thể.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo chỉ thừa nhận việc mua, tàng trữ ma túy trên người và chỗ ở của bị cáo chỉ nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân mà không thừa nhận việc mua ma túy với mục đích để bán kiếm lời. Tuy nhiên bị cáo không đưa ra được các tài liệu, chứng cứ gì để chứng M cho lời khai của bị cáo là có căn cứ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Tô Đình M khai: Vào khoảng 17 giờ ngày 01/6/2019, anh M có mua của bị cáo Nguyễn Trọng Đ 01 gói Heroine tại nhà ở của bị cáo Đ để sử dụng.

Tại bản cáo trạng số: 74/CT-VKS ngày 15/10/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Đ về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng số: 74/CT-VKS và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm p khoản 2 điều 251, khoản 2 điều 51, điều 50, điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Đ từ 08 (Tám) năm đến 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) đến 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

- Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số toàn bộ số ma túy đã thu giữ trong vụ án sau khi hoàn giám định; 01 hộp cát tông cứng có dán băng dính màu đen; 01 cân tiểu ly; 02 bộ sử dụng ma túy đá; 03 ống hút nhựa và 03 tờ giấy trắng kim màu trắng.

Trả lại chị Vũ Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 17B1: 85113; 04 chiếc điện thoại di động; 01 chiếc IPAD màu đen bạc; 01 hộp tôn màu xám và số tiền 61.400.000 (Sáu mươi một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Trả lại bị cáo Nguyễn Trọng Đ số tiền số tiền 260.000 đồng và 01 ví màu vàng có hình con cá sấu màu trắng.

Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng của bị cáo Nguyễn Trọng Đ có được do bán ma túy mà có.

- Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận với Kiểm sát viên về bản luận tội.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng không khiếu nại hay có ý kiến gì nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy, trong gia đoạn điều tra từ ngày 23/7/2019 và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Trọng Đ không thừa

nhận hành vi tàng trữ ma túy với mục đích để bán kiếm lời mà chỉ thừa nhận mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo để sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, các bản tự khai và các biên bản lấy lời khai từ ngày 06/6/2019 đến ngày 16/7/2019 bị cáo đều khai tàng trữ ma túy để bán kiếm lời, trước khi bị bắt bị cáo đã bán bán ma túy là Heroine cho anh Tô Đình M tại nhà bị cáo với giá 100.000đồng, bán ma túy cho Tạ M Chúc ở khu 1, thị trấn Tiền Hải và nhiều người khác mà bị cáo không nhớ. Tại cơ quan điều tra, và tại phiên tòa hôm nay anh Tô Đình M khai do bị nghiện ma túy nên chiều ngày 01/6/2019 anh có mua ma túy loại Heroine của Đ để sử dụng. Mặt khác, bản thân bị cáo Đ khai từ tháng 3/2019 bị cáo không sử dụng ma túy. Trong giai đoạn điều tra bị cáo khai đầu óc M căng, tỉnh táo, không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình. Khi khám xét tại chỗ ở của bị cáo có sự chứng kiến của vợ bị cáo là chị Vũ Thị L, cơ quan còn điều tra còn thu giữ nhiều loại ma túy, cân tiểu ly, các gói ma túy bị cáo đều cân và chia ra từng gói nhỏ, bị cáo khai tàng trữ để bán kiếm lời. Các bản tự khai trong thời gian hơn một tháng từ khi bị bắt đều do bị cáo tự viết và ký, không có sự ép cung, mớm cung, dùng nhục hình. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để bán kiếm lời trong giai đoạn điều tra từ ngày 06/6/2019 đến ngày 16/7/2019 là khách quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Tiền Hải lập hồi 11 giờ 45 phút ngày 06/6/2019 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện H.

- Biên bản khám xét và bảng thống kê những đồ vật, tài liệu tạm giữ khi khám xét do Công an huyện Tiền Hải lập hồi 14 giờ 15 phút ngày 06/6/2019 tại chỗ ở của Nguyễn Trọng Đ ở Khu 4, thị trấn T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do công an huyện Tiền Hải lập hồi 12 giờ 50 phút và 13 giờ 10 phút cùng ngày 06/6/2019 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện H.

- Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do công an huyện Tiền Hải lập hồi 15 giờ 10 phút ngày 06/6/2019 tại chỗ ở của Nguyễn Trọng Đ ở Khu 4, thị trấn T, huyện H.

- Bản kết luận giám định số 218/KLGD-PC09 ngày 07/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Lời khai của người làm chứng là ông Trần Quốc L và anh Nguyễn Văn T.

- Lời khai của những người liên quan là Anh Tô Đình M và Chị Vũ Thị L.

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 11 giờ 25 phút ngày 06/6/2019, tại khu vực đường đê biển số 6 thuộc địa phận thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình. Tổ công tác Công an huyện Tiền Hải phối hợp cùng Đoàn Biên phòng Cửa Lân thuộc Bộ chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang Nguyễn Trọng Đ có hành vi tàng trữ 2,8230 gam Hêrôin và 3,7331 gam Methamphetamine với mục đích để bán. Tổng khối lượng Hêrôin và Methamphetamine thu giữ là 6,5561 gam.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng Đ đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 điều 251 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm

.....
....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

- a) Có tổ chức;
- b) Phạm tội 02 lần trở lên;
- c) Đối với 02 người trở lên;
- d) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;
- đ) Lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức;
- e) Sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội hoặc bán ma túy cho người dưới 16 tuổi;
- g) Qua biên giới;
- h) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 500 gam đến dưới 01 kilôgam;
- i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;
- k) Lá cây côca; lá khát (lá cây *Catha edulis*); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 25 kilôgam;
- l) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 50 kilôgam đến dưới 200 kilôgam;
- m) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 50 kilôgam;
- n) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 20 gam đến dưới 100 gam;
- o) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 100 mililit đến dưới 250 mililit;
- p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;**

.....
.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, làm suy thoái nòi giống con người, gây hậu quả rất nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Về nhân thân, bị cáo Nguyễn Trọng Đ có nhân thân xấu, năm 2010 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Hải xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thời gian tham gia phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Xét thấy, ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, làm suy thoái nòi giống con người và cũng là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, đã từng bị áp dụng biện pháp đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc và bị Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” hơn ai hết bị cáo là người nhận thức được tác hại của việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chỉ vì mục đích bán kiếm lời, muốn làm giàu không bằng sức lao động chính đáng của bản thân mà bị cáo đã mua ma túy về nhà chia làm nhiều gói nhỏ cất giấu tại nhà và tàng trữ trái phép ma túy trong người với mục đích để bán kiếm lời. Do đó, hành vi của bị cáo cần thiết phải xử phạt bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Xét thấy tại phiên tòa hôm nay bị cáo không thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên không được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích bán kiếm lời, lượng ma túy tàng trữ nhiều nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng của vụ án: - Đối với số ma túy thu giữ trong vụ còn lại sau khi giám định gồm: 6,279 gam ma túy, đây là loại nhà nước cấm tàng trữ và 01 cân tiểu ly; 02 bộ sử dụng ma túy đá; 01 hộp cát tông cứng có dán băng dính màu đen; 03 ống hút và 03 tờ giấy trắng kim màu trắng. Đây là những dụng cụ bị cáo dùng để cân và cất giấu ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 hộp tôn màu xám thu tại nhà của Đ; số tiền 61.400.000đồng (Sáu mươi một triệu bốn trăm nghìn đồng); 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 17B1: 85113; 04 chiếc điện thoại di động và 01 chiếc IPAD màu đen bạc. Những tài sản này là của chị Vũ Thị L nên cần trả lại cho chị Vũ Thị L.

- Đối với số tiền 260.000 đồng và 01 ví màu vàng có hình con cá sấu màu trắng là tài sản của bị cáo Nguyễn Trọng Đ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

- Truy thu của bị cáo số tiền 100.000đồng do bị cáo bán ma túy cho anh Tô Đình M mà có.

[7]. Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai mua ma túy ở khu vực vườn hoa thành phố Thái Bình của 01 người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an huyện Tiền Hải không đủ cơ sở điều tra xác M, làm rõ người bán ma túy cho Đ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8]. *Về vấn đề khác của vụ án:* Trong quá trình điều tra bị cáo Đ khai nhận bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ bán cho Tô Đình M và Tạ M Chúc. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải đã triệu tập Tô Đình M để làm việc, M khai nhận có mua ma túy của Đ về sử dụng cho bản thân nhưng bản thân M chưa có tiền án, tiền sự về ma túy, khối lượng ma túy M mua của Đ không giám định được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải không truy cứu trách nhiệm hình sự mà ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M là có căn cứ. Đối với Tạ M Chúc quá trình làm việc Chúc không thừa nhận việc mua ma túy của Đ, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải không có căn cứ để xử lý đối với Chúc theo quy định của pháp luật.

[9]. *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Trọng Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm p khoản 2, khoản 5 điều 251, khoản 2 điều 51, điều 50, điều 38, điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 điều 106, khoản 2 điều 136, điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Đ 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/6/2019.

3/ Về vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi hoàn giám định là 6,279gam Herroine, Methamphetamine và hỗn hợp Methamphetamine, Heroine thu của Nguyễn Trọng Đ được niêm phong trong hai phong bì ký hiệu M1, M2 số 218/KLGD - PC 09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 01 cân tiểu ly; 02 bộ sử dụng ma túy đá; 01 hộp cát tông cứng có dán băng dính màu đen; 03 ống hút nhựa (gồm 01 ống hút nhựa màu vàng có sọc màu đỏ; 02 ống nhựa màu tím có sọc màu trắng) và 03 tờ giấy trắng kim màu trắng.

- Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000đồng (Một trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Trọng Đ do phạm tội mà có.

- Trả lại chị Vũ Thị L, sinh năm 1972, địa chỉ: Khu 4, thị trấn T, huyện H, tỉnh Thái Bình số tiền 61.400.000đồng (Sáu mươi một triệu bốn trăm nghìn đồng); chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 17B1: 85113; 04 chiếc điện thoại di động gồm (01 điện thoại màu đen có viền màu xanh trên mặt có chữ COOLPAD; 01 điện thoại màu trắng bạc trên mặt điện thoại màu đen có chữ NOKIA; 01 điện thoại màu đen bạc mặt sau điện thoại có chữ IPOD; 01 điện

thoại màu đen trên mặt điện thoại có chữ NOKIA); 01 chiếc IPAD màu đen bạc và 01 hộp tôn màu xám.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Trọng Đ số tiền 260.000 đồng (Hai trăm sáu mươi nghìn đồng) và 01 chiếc ví màu vàng có hình con cá sấu màu trắng.

(Vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2019 giữa Công an huyện Tiền Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải và giấy ủy nhiệm chi ngày 16/10/2019).

4/ Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 13/11/2019.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Phòng KT Tòa án Tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Chu Thị Linh

